

Số: 54/2020/QĐST-HNGĐ

Đức Thọ, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị B, sinh ngày: 12/7/1980; địa chỉ: Số 237 Ấp An Nhon, xã APT, huyện BTr, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc Hiên, sinh ngày: 24/8/1982; địa chỉ: Thôn 7, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị B và anh Trần Quốc H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Giao 3 con chung tên là: Trần Thị Thanh Tr, sinh ngày: 11/5/2008, Trần Quốc B, sinh ngày: 11/5/2008 và Trần Hải N, sinh ngày: 16/5/2012 cho anh Trần Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Trần Quốc H không yêu cầu chị Phạm Thị B cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị B quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị B nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006057 ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị B 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã An Phú Trung;
- Huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng

